

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÔNG MÃ  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2021/HS-ST  
Ngày 27 tháng 12 năm 2021

**NHÂN DANH**  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Bá Toàn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Thành Vân
2. Ông Hà Văn Cương

**- Thư ký phiên tòa:**

Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:**

Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 11 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2021/HSST-QĐ ngày 16 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn K** - Sinh năm 2000; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản N, xã N, huyện S, Sơn La; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Lê Văn T và bà Hoàng Thị L; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 21/6/2021 cho đến nay. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 10 phút ngày 20/6/2021 tổ công tác Công an thị trấn Sông Mã làm nhiệm vụ tại Tổ dân phố 2, thị trấn Sông Mã phát hiện một nam thanh niên đang đứng cạnh xe mô tô BKS 26C1- 225.99 có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính, người thanh niên khai nhận là Lê Văn K, quá trình kiểm tra tổ công tác yêu cầu K giao nộp những đồ vật tài liệu phạm pháp, K đã tự lấy từ trong túi quần ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói

nilon màu trắng, tổ công tác mở ra kiểm tra bên trong có 29 viên nén hình tròn màu hồng (K khai nhận là Hồng phiến), tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định, ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô BKS 26C1- 225.99 và 01 điện thoại di động.

Ngày 21/6/2021 tại Công an huyện Sông Mã tiến hành mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng vật chứng nghi ma túy, kết quả: *29 viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 2,70 gam, trích 05 viên có tổng khối lượng 0,48 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu K1, vật chứng còn lại 24 viên có tổng khối lượng 2,22 gam ký hiệu K.*

Kết luận giám định số 1183 ngày 24/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu K1 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,48gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,70 gam; loại Methamphetamine”.*

Quá trình điều tra Lê Văn K khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 18/6/2021 K đi ra quán bia Hải Út ở Tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã để uống bia thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đứng ở ven đường, Khương đến hỏi mua hồng phiến, người này trả lời có nên K xin số điện thoại rồi vào uống bia. Đến khoảng 17 giờ ngày 20/6/2021 K gọi điện thoại cho người đàn ông này để hỏi mua hồng phiến với số tiền 300.000đ và hẹn gặp nhau ở cầu cứng Sông Mã, người này đồng ý, sau đó K đi đến cầu cứng Sông Mã đợi, đến khoảng 18 giờ cùng ngày có một người đàn ông dân tộc Mông điều khiển xe mô tô đi đến đưa cho K 01 gói nilon màu trắng, K nhận gói ma túy rồi đưa cho người đàn ông này 300.000đ sau đó mở ra kiểm tra thấy bên trong có 29 viên hồng phiến, K gói và cất giấu vào trong túi quần rồi đi bộ đến nhà anh Lò Văn L ở bản Nà Nghịu II, xã Nà Nghịu chơi thì gặp gia đình chuẩn bị ăn tối nên K cùng vào ăn cơm uống rượu. Khoảng 21 giờ 30 phút K hỏi mượn xe mô tô BKS 26C1- 225.99 của anh L để đi chơi, K điều khiển xe đi theo đường lên hướng Trường THPT Sông Mã thuộc Tổ dân phố 2 thị trấn Sông Mã để tìm chỗ sử dụng ma túy, khi K đang đứng tìm chỗ để sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an thị trấn Sông Mã đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng cùng tài sản như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 176/CT-VKS ngày 15/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lê Văn K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở mở rộng điều tra vụ án.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 36 - 42 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và các vật chứng liên quan. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động.

Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 20/6/2021; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 1183 ngày 24/6/2021; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/6/2021 bị cáo Lê Văn K đã có hành vi cất giấu 2,70 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trước khi bị phát hiện hành vi bị cáo đã tự giác giao nộp số ma túy đang cất giấu, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - Là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng. Do đó cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy và vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô Honda HONDA Wave RSX BKS 26C1- 225.99 bị thu giữ trong vụ án xác định là tài sản hợp pháp của anh Lò Văn L, khi bị cáo sử dụng xe để đi tìm chỗ sử dụng ma túy anh Linh không biết nên cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã trả lại chiếc xe cho anh Lò Văn L là đúng quy định.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu xám, xét thấy bị cáo đã sử dụng để trao đổi, mua bán ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không có cơ sở mở rộng điều tra vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lê Văn K 36 (ba mươi sáu) tháng tù - Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2021.

- Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 2,22gam Methamphetamine (gồm 24 viên).

+ 01 túi nilon màu trắng (túi chứa 24 viên).

+ 01 mảnh nilon màu trắng.

+ 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

*(các vật chứng được đựng trong một phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 046401)*

+ 0,20gam Methamphetamine (không sử dụng đến trong quá trình giám định).

+ 01 túi nilon màu trắng (túi chứa 0,20gam Methamphetamine không sử dụng đến trong quá trình giám định).

+ 01 phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở.

*(các vật chứng được đựng trong một phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 059303).*

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám.

*Theo Quyết định chuyển vật chứng số 171/QĐ-VKSSM ngày 15/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên Bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/11/2021 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.*

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/12/2021)/.

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Bá Toàn**